

Số: 3579 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 5813/NQ-HĐHV ngày 22 tháng 11 năm 2021 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Trên cơ sở Quyết định số 3189/QĐ-HVN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam về việc thành lập Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp; xét đề nghị của Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp (tại Tờ trình số 02/TTr-SCN ngày 09 tháng 7 năm 2025) và theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp (sau đây gọi chung là Viện) là đơn vị thuộc Học viện Nông nghiệp Việt Nam, có con dấu, tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại để thực hiện các giao dịch theo quy định của pháp luật và của Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi chung là Học viện) trong nghiên cứu khoa học, sản xuất thử nghiệm, công nhận giống cây trồng và tiến bộ kỹ thuật; chế phẩm sinh học, sản phẩm cây trồng; phân bón, giá thể trồng cây; các loại dịch vụ liên quan đến khoa học và công nghệ; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trong lĩnh vực nông học, công nghệ sinh học; ứng dụng nông nghiệp công

nghệ cao; cung cấp dịch vụ tư vấn, chuyển giao liên quan đến nông nghiệp; hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên, hạch toán phụ thuộc, tự chịu trách nhiệm trước Nhà nước và Học viện về những hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

2. Viện có chức năng:

a) Nghiên cứu, chọn tạo giống cây trồng, sản xuất thử nghiệm và đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận giống cây trồng, ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ thông tin trong nông nghiệp, chế phẩm vi sinh, phân bón và các sản phẩm cây trồng.

b) Thực hiện các dịch vụ về khoa học và công nghệ: Thông tin, tư vấn, chuyển giao công nghệ, tổ chức hội thảo,...

c) Thực hiện dịch vụ cung ứng sản phẩm cây trồng, vi sinh, vật tư nông nghiệp và tư vấn kỹ thuật sản xuất.

d) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn trong lĩnh vực nông học và công nghệ sinh học cho cơ quan, tổ chức và các cá nhân có nhu cầu. Tham gia đào tạo các bậc đào tạo để cấp văn bằng thuộc ngành/chuyên ngành công nghệ sinh học, di truyền và chọn giống cây trồng, khoa học cây trồng, bảo vệ thực vật,... theo quy định.

e) Tham gia đấu thầu và thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, đề tài, dự án trong và ngoài nước theo quy định.

f) Hợp tác nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao công nghệ với các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định.

g) Biên soạn tài liệu phổ biến kỹ thuật trong nông nghiệp.

3. Tên tổ chức:

a) Tên viết đầy đủ bằng tiếng Việt: Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp.
Tên viết tắt là: SCN

b) Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Institute of Biology and Agricultural Technology. Tên viết tắt là: IBAT

4. Trụ sở chính của Viện đặt tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, xã Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ

1. Phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ khác có liên quan đến chuyên môn theo yêu cầu của Học viện. Tổ chức thực hiện theo chức năng theo Khoản 2 Điều 1 của Quyết định này.

2. Xây dựng và tổ chức triển khai chiến lược, chương trình, kế hoạch và mục tiêu phát triển của Viện trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

3. Chủ trì, tổ chức thực hiện các dự án trong nước, quốc tế về khoa học công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thuộc lĩnh vực nông nghiệp theo quy định.

4. Chủ trì và phối hợp với các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan tham gia tuyển chọn hoặc thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn được giao theo đúng quy định của Nhà nước và Học viện.

5. Tổ chức ký kết hợp đồng chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp đối với các địa phương, tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

6. Hợp tác với các đơn vị và cá nhân trong và ngoài nước cung cấp các dịch vụ tư vấn, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn đáp ứng nhu cầu của xã hội về lĩnh vực chuyên môn theo đúng quy định.

7. Hợp tác với các đơn vị, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ từ tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định.

8. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

9. Công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật và của Học viện.

10. Được vay, mượn vốn của các tổ chức, cá nhân để đầu tư mở rộng hoạt động nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của Viện và chịu trách nhiệm trả khoản vay theo quy định.

11. Quyết định tổ chức bộ máy, số người làm việc, tuyển dụng, ký và chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc đối với các cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Viện theo đúng quy định của Nhà nước và của Học viện. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể và bổ nhiệm/giao nhiệm vụ, cho thôi chức vụ/nhiệm vụ đối với các chức danh của các đơn vị thuộc Viện.

12. Quyết định mức lương, phụ cấp lương, chi bổ sung, tăng thêm và các chế độ ưu đãi cụ thể khác đối với cá nhân làm việc tại Viện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Viện.

13. Quản lý tốt tài sản, vật tư, tiền vốn, lao động của Viện được Học viện giao theo đúng quy định.

14. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động và sử dụng kinh phí đầu tư, nhận ủy thác cho khoa học và công nghệ đúng pháp luật.

15. Đăng ký, lưu trữ và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định.

16. Bảo vệ lợi ích, giữ gìn và phát triển thương hiệu của Viện, Học viện trong các quan hệ giao dịch, hợp tác với tổ chức, cá nhân ngoài Học viện.

17. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc sử dụng kinh phí và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

18. Thực hiện nghĩa vụ và cơ chế quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước, Học viện và Quy chế quản lý tài chính, chi tiêu nội bộ của Viện.

19. Thực hiện chế độ kế toán, thông tin, báo cáo, kiểm tra, thanh tra theo quy định.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Giám đốc Học viện giao.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

Viện làm việc theo chế độ thủ trưởng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm và kỷ luật của cá nhân, phát huy tính chủ động, sáng tạo của viên chức, người lao động trong các mặt công tác của Viện.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Viện

1. Lãnh đạo Viện gồm 01 Viện trưởng và 03 Phó Viện trưởng đến hết 05 năm kể từ ngày thành lập Viện. Hết thời hạn 05 năm, Viện có không quá 02 Phó Viện trưởng.

2. Viện trưởng do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện.

3. Phó Viện trưởng do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của Học viện trên cơ sở đề xuất của Viện trưởng.

4. Viện trưởng điều hành chung hoạt động của Viện, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về hoạt động của Viện; sắp xếp các bộ phận chức năng và chuyên môn và người lao động phù hợp với nhiệm vụ được giao.

5. Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Viện trưởng và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

6. Các bộ phận chức năng, chuyên môn nghiệp vụ (không phải đơn vị hành chính)

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- b) Phòng Phát triển thị trường.
- c) Phòng Công nghệ khoai tây.
- d) Phòng Công nghệ vi sinh.
- e) Phòng Nông nghiệp công nghệ cao.
- f) Phòng Nghiên cứu lúa.
- g) Phòng Nghiên cứu ngô.
- h) Phòng Nghiên cứu rau và hoa.
- i) Phòng Công nghệ nông nghiệp

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận chức năng, chuyên môn, số lượng và tên gọi của các bộ phận chức năng, chuyên môn có thể thay đổi trong quá trình xây dựng và phát triển Viện. Việc thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các bộ phận chức năng, chuyên môn do Viện trưởng quyết định.

7. Viên chức và người lao động của Viện thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các công việc khác do Viện trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, Giám đốc Học viện và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hằng năm, Viện có nghĩa vụ trích nộp tài chính về Học viện theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5188/QĐ-HVN ngày 31 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 5203/QĐ-HVN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán, Viện trưởng Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Những nội dung khác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện mà chưa được thể hiện trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của Học viện và các văn bản pháp luật hiện hành. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới đó.

3. Căn cứ quy định của pháp luật và Quyết định này, Viện trưởng có trách nhiệm xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định, quy chế khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ NN và MT (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

